

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 6 - 2021
V/v: ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đoàn Quốc Thống

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2021/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 về ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Diệu Ng, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp B, xã E, huyện TS, tỉnh AG (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đặng Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/3/2021 chị Phan Thị Diệu Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ng và anh K tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến cự cãi nhau, Chị Ng thấy cuộc sống không hạnh phúc nên đã ly thân từ năm 2018 và yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Có 1 người con chung tên Đặng Chí N, sinh ngày 13/02/2013, hiện tại do anh K nuôi dưỡng, Chị Ng yêu cầu nguyện vọng của con ở với ai thì người đó nuôi dưỡng, nếu ở với chị, Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 24/6/2021 anh Đặng Văn K trình bày:

Anh K và Chị Ng đi đến hôn nhân vào năm 2012, có có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống do bất đồng quan điểm nên Chị Ng bỏ đi từ năm 2019 và đồng ý ly hôn với Chị Ng.

Về con chung: Có 1 người con chung tên Đặng Chí N, sinh ngày 13/02/2013, hiện tại do anh K nuôi dưỡng, anh K yêu cầu được nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Phan Thị Diệu Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với anh Đặng Văn K, địa chỉ cư trú ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C, theo khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Chị Phan Thị Diệu Ng và anh Đặng Văn K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, xét xử vắng mặt Chị Ng và anh K theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Phan Thị Diệu Ng và anh Đặng Văn K tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa Chị Ng và anh K là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Trong thời gian chung sống vợ chồng giữa Chị Ng và anh K đã phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân, Chị Ng và anh K cùng thống nhất ly hôn với nhau. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa Chị Ng và anh K đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho Chị Ng và anh K ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Phan Thị Diệu Ng và anh Đặng Văn K có con chung là cháu Đặng Chí N. Nguyện vọng cháu N là được anh K nuôi dưỡng nên ghi nhận

nguyện vọng của cháu Nhân. Mặt khác hiện tại anh K cũng nuôi dưỡng cháu N nên tiếp tục giao cháu N cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng, là đảm bảo cho cháu có điều kiện phát triển bình thường, ổn định về tâm lý, tình cảm. Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu N không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Văn K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu N nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm:

Chị Phan Thị Diệu Ng phải chịu 300.000 đồng, Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006219 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đặng Văn K không phải chịu án phí

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 220; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 54; Điều 56; Điều 57; Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị Diệu Ng với anh Đặng Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Chí N, sinh ngày 13/02/2013 cho anh Đặng Văn K nuôi dưỡng, cháu N đang do anh K nuôi dưỡng, anh K tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Phan Thị Diệu Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu N không ai được cản

trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.
- Về tài sản chung: Không xem xét.
- Về nợ chung: Không xem xét.
- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm Chị Phan Thị Diệu Ng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006219 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu.

Anh Đặng Văn K không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Phan Thị Diệu Ng và anh Đặng Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s 1 b);
- UBND xã An, H. U Minh. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thanh Nguyễn

